

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày: 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM - TỈNH CAO BẰNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Đức Thọ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Nụ

2. Bà Triệu Thị Múi

T2 ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Đàm Nhật Hoàng - T2 ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện VKSND huyện Bảo Lâm tham gia phiên toà: Ông Trần Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Sân trạm y tế xã Q, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. **Ma Văn T1**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 25/9/1981.

Đăng ký hộ khẩu T2 ở trú: xóm T, xã Q, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; Họ tên cha: Ma Văn B, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Ma Thị P, sinh năm 1958; Vợ: Sầm thị T, sinh năm 1979; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; Nhân thân: trước khi phạm tội chưa bị xử lý hay xử phạt gì; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/9/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. **Ma Văn T2**. Tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20/9/2001.

Đăng ký hộ khẩu T2 ở trú: xóm T, xã Q, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; Họ tên cha: Ma Văn T1, sinh năm 1981; Họ tên mẹ: Sầm thị T, sinh năm 1979; Vợ, con: chưa có; Nhân thân: trước khi phạm tội chưa bị xử lý hay xử phạt gì; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 18/9/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Người bào chữa:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho các bị cáo Ma Văn T1, Ma Văn T2. (Có mặt)

- *Bị hại:*

+ Đào Văn L, sinh năm 1993; nơi cư trú: xóm Nà Pù, xã Q, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Bé Văn X, sinh năm 1995; nơi cư trú: xóm Bản Đuốc, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

+ Nông Hải L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu 3, thị trấn M, Bảo Lâm, Cao Bằng. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Sầm Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: T, Q, Bảo Lâm, Cao Bằng. (Có mặt)

+ Hầu A Y, sinh năm 1980; nơi cư trú: Nà Đàng, Q, Bảo Lâm, Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Chi C, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khuổi Khon, Kim Cúc, Bảo Lạc, Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Ma Thế L, sinh năm 1992; nơi cư trú: T, Q, Bảo Lâm, Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Ma Văn O, sinh năm 1991; nơi cư trú: T, Q, Bảo Lâm, Cao Bằng. (Vắng mặt)

- *Người phiên dịch:* Ông Hoàng A Tu; nơi cư trú: Khu I, thị trấn M, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng gồm các đồng chí Đào Văn L, Bé Văn X, Nông Hải L thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch số 1532/KH- CABL ngày 16/9/2021 của Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng về việc bảo đảm an ninh trật tự, giải tỏa hoạt động khai thác trái phép tại khu vực khai thác khoáng sản của Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Đông tại điểm LV, xóm KC, xã Q, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 17/9/2021, Ma Văn T1, sinh năm 1981 và vợ là Sầm thị T, sinh năm 1979 cùng trú tại T, Q, Bảo Lâm, Cao Bằng điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 11L1-091.79 lên khu vực khai thác khoáng sản của Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Đông tại KC, Q, Bảo Lâm, Cao Bằng với mục đích khai thác vàng trái phép. Khi đi T1 có đội mũ cối màu xanh và mang theo 01 chiếc xẻng bằng kim loại chưa tra cán, 01 chiếc bay và 01 chiếc máng hình nón bằng kim loại. Đến 11 giờ cùng ngày, Ma Văn T2, sinh năm 2001 trú tại T, Q, BL, Cao Bằng là con trai của Ma Văn T1, đi xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển kiểm soát 11U1-003.68 lên khu vực khai thác khoáng sản của Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Đông tại KC, Q, BL để giúp bố mẹ khai thác vàng.

Khi đến nơi, T2 cùng một số người dân trèo qua hàng rào sắt ngăn cách giữa khu vực mào sàng tuyển và bãi thải. T2 và những người dân được tổ công tác

Công an huyện Bảo Lâm phối hợp dân quân xã Q làm nhiệm vụ ở đây giải thích và yêu cầu người dân rời khỏi khu vực nhưng Ma Văn T2 đã có những lời lẽ kích động người dân và xúc phạm lực lượng đang làm nhiệm vụ. Bé Văn X yêu cầu Ma Văn T2 dừng lại, nhắc nhở nhưng không chấp hành và bỏ chạy xuống khu vực bãi thải. Lúc này Ma Văn T1 chạy đến cầm xẻng đánh liên tiếp 03 phát vào người X, tuy nhiên X tránh được nên T1 chỉ đánh trúng đất đá xung quanh và khiến cho chiếc xẻng T1 sử dụng bị gãy cán. Sau đó X tiến hành khống chế T1, thấy vậy Ma Văn T2 quay lại dùng mũ bảo hiểm đánh vào cánh tay trái của X làm X phải bỏ T1 ra quay sang khống chế T2 nhưng T2 đã chạy ra ngoài. Khi thoát khỏi khống chế của X, T1 tiếp tục sử dụng cán xẻng bị gãy đánh 01 phát trúng phần lưng và lao vào vật lộn với X. Thấy X bị tấn công, Đào Văn L cùng Nông Hải L đến giúp X khống chế T1 thì T2 chạy vào trên tay cầm 01 khúc cây đánh trúng tay trái của Nông Hải L và lưng của Đào Văn L. Gặp sự phản kháng của T1 và T2 cùng những lời lẽ kích động của những người dân xung quanh, Đào Văn L cùng Nông Hải L không thể khống chế Ma Văn T1 cùng Ma Văn T2 nên đã đưa X lên khu vực nhà máy của Doanh nghiệp đồng thời báo cáo nhanh sự việc lên Công an xã Q và Công an huyện bảo Lâm. Còn T1 và T2 sau đó đã bỏ đi về nhà.

Trong ngày 17 và 18/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ma Văn T1 và Ma Văn T2. Tại cơ quan điều tra các đối tượng T1 và T2 đã thừa nhận hành vi Chống người thi hành công vụ của mình.

Ngày 20/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định đối với T2ong tích của Bé Văn X, Đào Văn L và Nông Hải L. Tại các bản kết luận giám định pháp y về T2ong tích số 109/21/TGT và 110/21/TGT, 111/21/TGT ngày 27/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn T2ong cơ thể của Đào Văn L và Bé Văn X do T2ong tích gây nên đều là: 01% (một phần trăm) và Nông Hải L là: 0% (không phần trăm).

Quá trình điều tra, Ma Văn T1 và Ma Văn T2 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ gồm:

- 01 chiếc mũ cối màu xanh; 01điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen - bạc, BKS: 11U1- 003.68, xe đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 11L1-091.79, xe đã qua sử dụng; 01 lưới xẻng bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 máng nón bằng kim loại có đường kính 44cm; 01 chiếc bay bằng kim loại có gắn tra cán gỗ đã qua sử dụng và 01 đôi dép tổ ong màu trắng.

Những vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Hành vi trên của các bị cáo Ma Văn T1 và Ma Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự theo như nội dung Bản cáo trạng số 60/CT-VKSBL, ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Ma Văn T1, Ma Văn T2 khai nhận hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; Bị cáo không trình bày lời bào chữa, in giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị hại Bế Văn X, Đào Văn L, Nông Hải L không yêu cầu các bị cáo bồi T2ờng về trách nhiệm dân sự.

Người bào chữa cho các bị cáo bà Hoàng Thị Diệp Hảo –Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; do đó, tôi nhất trí với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố về tội danh, điều luật đã truy tố các bị cáo về tội "Cố ý chống người thi hành công vụ" theo tại khoản 1, Điều 330 của Bộ luật hình sự; tuy nhiên, với tư cách là người bào chữa tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về các yếu tố sau; về hành vi của các bị cáo thực hiện có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công tổ chức mà chỉ bột phát, nhất thời; xét về nhân thân, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số có hạn chế nhất định về mặt pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội mà không ý thức hết được hậu quả do hành vi của mình gây ra. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai nên từ quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay đã luôn thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn, hối cải mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện bồi T2ờng, khắc phục hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cho các đồng chí Bế Văn X, Đào Văn L với số tiền là 35.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo các vật chứng, tài sản đã tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu tím, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc biển kiểm soát 11U1 – 003.68, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen biển kiểm soát 11L1 – 091.79. Các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội và các bị cáo cũng đề nghị được trả lại.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị, cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung là tương ứng với hành vi phạm tội, cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

**** Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:***

Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ma Văn T1, Ma Văn T2 “*Chống người thi hành công vụ*”

- Áp dụng khoản 1, Điều 330; Điều 17; Điều 38; điểm b, điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

+ Xử phạt các bị cáo Ma Văn T1 và Ma Văn T2, từ 12 đến 18 tháng tù.

+ Về hướng xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Đối với: 02 (Hai) xe máy là vật chứng vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần hoàn trả lại cho các bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) lưới xềng bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (Một) máng nón bằng kim loại có đường kính 44cm; 01 (Một) chiếc bay bằng kim loại có gắn tra cán gỗ đã qua sử dụng; 01(Một) chiếc mũ cối màu xanh và 01 (Một) đôi dép nhựa tổ ong màu trắng đã qua sử dụng.

Bị cáo Ma Văn T1, tại phiên tòa tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên về phân trách nhiệm hình sự về đề nghị hình phạt áp dụng đối với bị cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Kiểm sát viên, tranh luận đối đáp đối với ý kiến của bị cáo T1 về hình phạt; căn cứ vào tính chất, động cơ mục đích hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo là tương xứng với các quy định của pháp luật; do vậy, vẫn bảo lưu quan điểm đề nghị không cho bị cáo T1 được hưởng án treo, vì không đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và cần được xử lý nghiêm minh, mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với các đối tượng đang có ý định thực hiện các hành vi tương tự.

Bị cáo Ma Văn T2 không có ý kiến tranh luận gì thêm đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, hối hận về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện và mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để sớm được hòa nhập cộng đồng trở thành công dân lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Ma Văn T1, Ma Văn T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 17/9/2021, tổ công tác Công an huyện phối hợp với dân quân xã Q, huyện BL đang thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự, giải toả hoạt động khai thác trái phép tại khu vực khai thác khoáng sản của Doanh nghiệp tư nhân (Nguyễn Đông) thuộc xóm KC, xã Q, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Ma Văn T1, Ma Văn T2 đã thực hiện hành vi sử dụng xềng, mũ bảo hiểm, dùng khúc cây tấn công, cản trở người đang thực hiện nhiệm vụ của lực lượng chức năng.

Hậu quả khiến Đào Văn L và Bé Văn X bị T2ong tích nhẹ với tỷ lệ tổn T2ơng cơ thể 01% (một phần trăm).

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng do ý thức không tuân thủ pháp luật, không tuân thủ quy tắc xử sự T2ờng ngày, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình T2ờng, đúng đắn của lực lượng công an và các lực lượng khác đang thi hành công vụ, giữ gìn trật tự công cộng, trật tự trị an, giải toả hoạt động khai thác trái phép khoáng sản. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” được Bộ luật Hình sự quy định. Đúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đối với các bị cáo và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Do đó, đối với các bị cáo cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án cũng như Kết luận giám định.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo Ma Văn T1, Ma Văn T2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm X, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của lực lượng thi hành công vụ. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt.

- *Tình tiết tăng nặng*: không có.

[4] . Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi T2ờng về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét thêm.

[5]. Hướng xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) lưỡi xẻng bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (Một) máng nón bằng kim loại có đường kính 44cm; 01 (Một) chiếc bay bằng kim loại có gắn tra cán gỗ đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc mũ cối màu xanh. Đối với các vật chứng trên không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của Pháp luật.

- 01 (Một) đôi dép tổ ong màu trắng đã qua sử dụng của người bị hại Bé Văn X tại phiên toà người bị hại không yêu cầu lấy lại. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bà Sầm Thị T (Vợ của bị cáo Ma Văn T1): 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 11L1-091.79, số khung: RLHJA3908HY2981G8, số máy: JA39E-1298210, xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Ma Văn T2:

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím, màn hình cảm ứng số IMEI 1: 860014059889915, số IMEI 2: 860014059889907 đã qua sử dụng;

01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen - bạc, BKS: 11U1- 003.68, số máy: HCT2E-29779227, số khung: RLHHC 1206BY177945 xe đã qua sử dụng.

- Đối với 01 USB (hoco) bên trong có ghi hình ảnh về hành vi chống người thi hành công vụ của các bị cáo; do vậy, cần tiếp tục được lưu giữ theo hồ sơ vụ án hình sự là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Các bị cáo Ma Văn T1, Ma Văn T2, phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 điều 330; Điều 17, Điều 38; điểm b, điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ma Văn T1 12 (Mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/9/2021.

+ Xử phạt bị cáo Ma Văn T2 từ 15 (Mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) lưỡi xẻng bằng kim loại đã qua sử dụng;

- 01 (Một) máng nón bằng kim loại có đường kính 44cm;

- 01 (Một) chiếc bay bằng kim loại có gắn tra cán gỗ đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc mũ cối màu xanh;

- 01 (Một) đôi dép tổ ong màu trắng đã qua sử dụng;

Trả lại cho bà Sầm Thị T (vợ bị cáo T1):

01(Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 11L1-091.79, số khung: RLHJA3908HY2981G8, số máy: JA39E-1298210, xe đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Ma Văn T2: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím, màn hình cảm ứng số IMEI 1: 860014059889915, số IMEI 2: 860014059889907 đã qua sử dụng;

01(Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen - bạc, BKS: 11U1-003.68, số máy: HCT2E-29779227, số khung: RLHHC 1206BY177945 xe đã qua sử dụng.

01(Một) USB (hoco) có ghi hình ảnh về hành vi chống người thi hành công vụ của các bị cáo cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

(Xác nhận toàn bộ vật chứng vụ án đã được giao, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số:06 ngày 27/10/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Các bị cáo Ma Văn T1 và Ma Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng, (*bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người bào chữa, người bị hại (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Đội ĐTTH, CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ THAPT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Đức Thọ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nụ

Triệu Thị Múi

Nông Đức Thọ